

# ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN TRONG BỐI CẢNH ĐỔI MỚI CĂN BẢN VÀ TOÀN DIỆN GIÁO DỤC

**TS. TRẦN XUÂN BÁCH**  
Trưởng Đại học Sư phạm Đà Nẵng

## Đặt vấn đề

Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, nhấn mạnh: "*Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu chú trọng trang bị kiến thức sang tập trung phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học...*" [1]. Vì vậy, việc đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (GV) có vai trò quan trọng trong hệ thống giáo dục.

## 1. Vai trò của người dạy trong đổi mới giáo dục

Trước hết, chúng ta cần nhận thức: Trong dạy học, mục tiêu dạy học là yếu tố quan trọng nhất quyết định các yếu tố khác của quá trình dạy học. Mục tiêu dạy học quy định phạm vi (độ rộng), mức độ (độ sâu) và cấu trúc (cách tổ chức) nội dung dạy học. Mục tiêu dạy học quyết định hình thức tổ chức dạy học (học trên lớp: Lí thuyết, thực hành, làm việc nhóm, xêmina, v.v...; hoặc tự học, tự nghiên cứu). Nếu mục tiêu chú trọng việc trang bị nhiều kiến thức thì phương thức học chủ yếu là tại lớp học và GV truyền đạt, thậm chí là "đọc chép". Trong hệ thống này, kiểm tra, đánh giá là khâu cuối (đánh giá tổng kết) nhằm xác định xem mục tiêu dạy học có đạt không, ở mức nào và cung cấp thông tin phản hồi để điều chỉnh các yếu tố khác và nó có vai trò rất quan trọng, vì vậy có người đã nhận xét: "thi - kiểm tra thế nào dạy học thế nấy". Với mục tiêu dạy học chủ yếu là chuyển tải kiến thức thì kiểm tra, đánh giá là "kiểm đếm kiến thức đã chuyển tải - lĩnh hội".

Phương pháp dạy học được quy định bởi mục tiêu dạy học. Mỗi loại mục tiêu dạy học đòi hỏi có hệ phương pháp tương ứng, phương pháp dạy học chỉ được xem là tối ưu khi giúp người dạy đạt mục tiêu dạy học một cách hiệu quả nhất. Mục tiêu dạy học bao gồm mục tiêu nhận thức (theo các bậc), mục tiêu tình cảm và mục tiêu tâm vận (ý thức, thái độ, kĩ năng mềm). Việc xác định tường minh mục tiêu dạy học có ý nghĩa quyết định đối với việc lựa chọn các phương pháp dạy học hiệu quả. Trong quá trình dạy học, người dạy không chỉ hướng tới những mục tiêu nhận thức, tình cảm hay tâm vận mà còn phải biết kết hợp rèn luyện những kĩ năng sống cho người học như kĩ năng thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, v.v...

Như vậy, việc lựa chọn phương pháp dạy học phải căn cứ vào mục tiêu, nội dung dạy học, bị chi phối trực tiếp bởi hình thức tổ chức dạy học và các yếu tố khác

như đặc điểm tâm lí lứa tuổi của người học và khả năng sư phạm của người dạy. Để đạt được hiệu quả dạy học, người dạy cần kết hợp các phương pháp dạy học trong một giờ học và kiểm tra, đánh giá ở đây không chỉ hướng vào mục đích xác nhận kết quả học tập mà còn nhằm mục đích hướng dẫn, hỗ trợ việc học. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập thực chất là đối chiếu kết quả học tập của học sinh (HS) với hệ mục tiêu môn học, bài học đã được xác định từ đầu. Kiểm tra, đánh giá phải được thực hiện thường xuyên trong suốt quá trình dạy học và theo tiến trình. Trên thực tế, GV khi lên lớp cũng đã thực hiện việc kiểm tra, đánh giá theo tiến trình, nhưng do chưa được trang bị lí luận về kiểm tra, đánh giá; chưa có kĩ thuật lập dàn bài, viết câu hỏi phục vụ cho những mục đích khác nhau của các kì kiểm tra, đánh giá khác nhau, nên hiệu quả của khâu quan trọng này chưa cao, chưa đạt được mục đích của nó là vì sự tiến bộ của người học và cung cấp thông tin phản hồi cho GV và nhà quản lí. Không thay đổi việc kiểm tra, đánh giá và thi cử thì không thể bàn luận về đổi mới phương pháp dạy học. Muốn đổi mới khâu kiểm tra, đánh giá, GV cần được bồi dưỡng kiến thức đo lường, đánh giá kết quả học tập theo tiến trình và hướng vào mục đích không chỉ để đánh giá kết quả học tập mà còn hỗ trợ việc học. Kĩ năng kiểm tra, đánh giá theo tiến trình, bao gồm các tiểu kĩ năng:

- Kĩ năng xác định mục tiêu dạy học không chỉ định hướng cho hoạt động dạy học, còn là phương tiện để xác định mức độ đánh giá;

- Kĩ năng xác định nội dung kiểm tra, đánh giá và các mức độ nhận thức ứng với các nội dung đó đáp ứng những mục tiêu khác nhau của các kì kiểm tra, đánh giá theo tiến trình (kiểm tra miệng, 15 phút, 45 phút, học kì, cuối môn học);

- Kĩ năng lập dàn bài kiểm tra với tỉ lệ các câu hỏi "tái hiện", "tái tạo" và "vận dụng sáng tạo";

- Kĩ năng viết và xử lí câu hỏi kiểm tra theo các mức độ như đã nêu trên;

- Kĩ năng chấm bài, trả bài, phản hồi cho HS để thực hiện được đồng thời 2 mục đích của kiểm tra, đánh giá;

- Kĩ năng lưu trữ kết quả kiểm tra, đánh giá nhằm theo dõi sự tiến bộ của HS.

## 2. Dạy học có hiệu quả

Lí luận dạy học hiện đại chỉ ra 7 yếu tố sau đây để nhận diện dạy học có hiệu quả ở một GV và cũng

là những nội dung cần chú ý đào tạo, bồi dưỡng cho GV giúp họ có thể tham gia tốt vào quá trình đổi mới giáo dục:

**2.1. Biết nắm bắt và tác động đến tâm lý người học**

Đó chính là việc tạo được động lực học tập cho người học thông qua việc truyền cảm hứng cho người học khi chuyển tải và lĩnh hội nội dung học tập.

**2.2. Biết xác định được mục tiêu dạy học thỏa mãn yêu cầu SMART (Specific – Mearuable – Achievable – Reality – Timeable)**

- Mục tiêu dạy học phải hướng vào người học, là cái đích người học phải đạt được khi hoạt động dạy học kết thúc. Mục tiêu xác định phải cụ thể (Specific). Ví dụ: Người học có thể liệt kê được các bước lên lớp, viết ra được nguyên văn khía cạnh của nội dung...;

- Mục tiêu xác định phải tường minh và có khả năng đo, đếm được, kiểm chứng được (Mearuable). Ví dụ: Người học có thể so sánh được giống nhau, khác nhau giữa A&B;

- Mục tiêu xác định phải khả thi với trình độ và điều kiện thực hiện (Achievable);

- Mục tiêu xác định phải thực tế, có lưu ý vận dụng thực tế (Reality);

- Mục tiêu xác định phải gắn với nội dung dạy học và trình tự thời gian thực hiện (Timeable).

**2.3. Khi chuyển giao nội dung dạy học cần biết lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với mục tiêu dạy học, nội dung dạy học và trình độ đối tượng học sinh**

Kết hợp nhiều phương pháp dạy học trên nền tảng một phương pháp dạy học chủ đạo và biết triển khai phương pháp dạy học đúng kĩ thuật; tạo môi trường tương tác. Chú trọng sử dụng nhiều hơn các phương pháp dạy học ở nhóm phương pháp “tổ chức hoạt động trí tuệ” và “thực hành, trải nghiệm”.

**2.4. Giao tiếp sư phạm hiệu quả**

Khi dạy học phải biết sử dụng các kĩ thuật giao tiếp sư phạm hiệu quả thông qua việc định hướng tốt; định vị tốt; sử dụng phương tiện giao tiếp tốt.

**2.5. Coi trọng hoạt động của HS**

Tạo điều kiện cho HS “phản biện”, tranh luận, tham gia đánh giá kiến thức, kĩ năng học được; chỉ cho học sinh cách liên kết nội dung (thực tế - sách vở) và vận dụng chúng. Liên hệ nội dung học với thực tiễn; đưa ra ví dụ minh họa sát thực, huy động trải nghiệm của HS.

**2.6. Lưu ý tổng kết bài học**

GV cùng HS tóm tắt nội dung dạy học; GV “chốt” các nội dung dạy học (kiến thức, kĩ năng) cốt lõi để lấy điểm tựa cho việc học cho người học.

**2.7. Hướng dẫn tự học ngoài lớp**

Hướng dẫn HS dụng kiến thức qua các bài tập “trải nghiệm cuộc sống”; giới thiệu học liệu cần tham khảo, hoạt động cần tiến hành sau khi học ở lớp.

**3. Những điều kiện cần giúp giáo viên dạy học có hiệu quả và vai trò của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên trong bối cảnh mới**

Trên cơ sở những vấn đề đã nêu trên, các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng GV cần bổ sung những kiến thức, kĩ năng còn thiếu của đội ngũ GV. Huấn luyện cho GV cách thức “đổi mới phương pháp dạy học”. “Đổi mới phương pháp dạy học” là một công việc đòi hỏi phải được tiến hành đồng bộ với việc đổi mới các thành tố khác của cả quá trình dạy học, vì đây là một hệ thống nên không thể đổi mới một yếu tố trong khi các yếu tố khác vẫn giữ nguyên trạng. Cụ thể như sau:

- Cần đổi mới tư duy về việc tổ chức quá trình dạy học: Mềm dẻo hơn, mở hơn và liên hệ thực tế nhiều hơn;

- Cần trang bị cho GV các phương pháp kĩ thuật dạy học tiên tiến và tạo động lực để họ áp dụng các phương pháp dạy học này;

- Đổi mới kiểm tra, đánh giá phải được xem là khâu đột phá của việc đổi mới phương pháp dạy học.

Như vậy, các trường sư phạm cần đổi mới phương pháp dạy học ngay trong quá trình đào tạo GV tương lai.

Cần “trao cho GV” công cụ hỗ trợ việc tiến hành quá trình dạy học nhằm rèn luyện năng lực đổi mới phương pháp dạy học. Ví dụ, huấn luyện cho họ:

- Kĩ năng tìm hiểu đối tượng dạy học (kiến thức nền, hứng thú, động cơ, phong cách học);

- Kĩ năng xác định mục tiêu dạy học, từ đó xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với đối tượng dạy học;

- Trang bị kiến thức về các hình thức tổ chức dạy học và phương pháp dạy học tương ứng cùng kĩ năng lựa chọn, kết hợp các phương pháp dạy học phù hợp với mục tiêu dạy học.

Đây là những tiền đề quan trọng giúp GV đổi mới phương pháp dạy học trong các môn học cụ thể.

Cần lưu ý các nội dung sau khi tổ chức huấn luyện GV: Mọi hoạt động chuyển giao kiến thức, kĩ năng cần coi trọng khâu chuẩn bị cho hoạt động lên lớp một cách chu đáo; khâu chuẩn bị gồm các nội dung sau:

a) Lập kế hoạch dạy học: Tìm hiểu đối tượng người học, thời lượng trình bày và tìm câu trả lời cho các câu hỏi sau khi chuẩn bị lên lớp.

- Mục tiêu bài giảng xác định như thế nào để phù hợp, khả thi trong thời lượng cho phép và với đối tượng HS cụ thể?;

- Nội dung chính của bài giảng được kết cấu gồm những vấn đề nào?;

- Trình bày nội dung theo trình tự, logic nào; kĩ thuật triển khai, phối hợp các phương pháp dạy học khi chuyển tải nội dung?.

Lưu ý rằng, nội dung chuyển tải phải căn cứ vào mục tiêu để xác định: Với mục tiêu hướng chủ yếu vào kiến thức thì nội dung chủ yếu là các tri thức có sẵn mà nhân loại đã tích lũy được và các nhà giáo dục đã chọn

lọc phù hợp với trình độ nhận thức của từng cấp học, bậc học. Với trường hợp này, họ dự kiến cách thức trình bày trong mỗi vấn đề nên có 3 thao tác: Giải thích - Hỏi đáp - Tóm tắt. Với mục tiêu hướng chủ yếu vào kĩ năng vận dụng thì cần làm rõ "kiến thức kĩ năng" (quy trình, cách thức vận dụng...) và tổ chức cho người học hoạt động và coi trọng phương pháp "làm mẫu". Với mục tiêu hình thành ý thức, thái độ (thành tố của phẩm chất mà người học sẽ có được) thì cần chỉ ra mối liên hệ kiến thức sách vở với cuộc sống và tạo điều kiện cho người học trải nghiệm.

b) *Xây dựng hồ sơ dạy học (sưu tầm tư liệu cho bài giảng...)* và những điều kiện cần thiết cho việc dạy học.

c) *Thiết kế giáo án (kịch bản lên lớp)*. Khi thiết kế giáo án cần chú ý đến nhiệm vụ, các điều kiện tiến hành, đặc điểm HS nhằm xác định hoạt động sư phạm của GV và hoạt động nhận thức, vận dụng của HS cũng như nhịp độ dạy học phù hợp.

d) *Tổ chức thực hiện trên lớp theo giáo án (kịch bản) đã thiết kế, chú ý xử lí các tình huống dạy học (sư phạm) ngoài dự kiến, vấn đề giao tiếp sư phạm hiệu quả (thân thiện, cổ vũ và khuyến khích tranh luận).*

**Kết luận**

Dạy học không chỉ là khoa học mà còn là nghệ thuật. Dạy học có hiệu quả cần có 3 yếu tố: Một là, được đào tạo, bồi dưỡng tốt; hai là, luôn rút kinh nghiệm và tích lũy trải nghiệm để cải tiến liên tục (rút kinh nghiệm và đánh giá kết quả học tập của học viên theo các mục

tiêu; nêu ra những điều chỉnh cần thiết, những kinh nghiệm cần rút ra...); ba là, có năng khiếu sư phạm. Trong ba yếu tố nêu trên, yếu tố thứ nhất luôn đóng vai trò quyết định.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Ban chấp hành Trung ương, *Thông báo Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 khóa XI*, Tạp chí Cộng sản.
2. Đặng Xuân Hải (2013), *Kĩ thuật dạy học trong đào tạo theo học chế tín chỉ*, NXB Đại học Bách khoa Hà Nội.

**SUMMARY**

*The Resolution of the 8th Party National Congress on the radical and comprehensive innovation in education, to meet the requirements of industrialization and modernization in conditions of market economy socialist orientation and international integration, emphasizes: "Moving up the process of education focused primarily equipped knowledge to focus on developing comprehensive capacity and quality of the students ...". Therefore, the development and training of teachers have an important role in the education system. In order to get effective teaching, teachers must meet three conditions: Firstly, they are developed and trained in the good way; Secondly, they always learn from the experience and accumulated experience to improve continuously; Thirdly, they should be gifted in pedagogy.*

**MÔ HÌNH ĐÀO TẠO NGHỀ... (Tiếp theo trang 22)**

giảm nghèo, chính sách đào tạo nghề cho nông thôn, chính sách phát triển làng nghề...

- Kết hợp những nghiên cứu liên ngành: Kinh tế học, giáo dục học, xã hội học.v.v. đặc biệt là xem xét các chiến lược đầu tư cho đào tạo vừa là một nhu cầu xã hội, đồng thời như là một dạng đầu tư cho tương lai để có được lợi ích mang lại cho cộng đồng và mỗi hộ gia đình ở nông thôn. Khả năng tiếp cận giáo dục, đào tạo và những lợi ích mà đào tạo mang lại cho sự phát triển sản xuất, kinh doanh của cộng đồng và mỗi hộ gia đình ở khu vực nông thôn hiện nay vẫn còn nhiều vấn đề bất cập đòi hỏi sự phối hợp của nhiều lĩnh vực khoa học mới có thể giải quyết được.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. *Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020"*
2. *Community-Based Vocational Training*, by Jill Wheeler, IEP Resources, Attainment Company, 2005
3. *Australia Council for Educational Research*, (2009), NAPLAN 2008 Technical Report.

4. Byron, Raymond P. and Evelyn Q. Manolato (1990) *"Returns to Education in China"* Economic
5. Evers, F. (1998). *The Bases of Competence: Skills for Lifelong Learning and employability*. San Francisco, CA: Jossey-Bass.
6. ILO (1994) *Viet Nam: Labour and Social Issues in A Transition Economy*. Bangkok: ILO East
7. *Design and Use of Mobile Units for Technical and Vocational Education*, Denmark, 1995, UNESCO
8. *The Organisation of Education and Vocational Guidance Services*, 1985, English
9. *Community Base Training for Enterprise Development* ILO, 2001.

**SUMMARY**

*The article reports on several international models of vocational training; analyzing content, process and factors of successful vocational training models basing on business ideas from community and family. From international experience, the author offers suggestions to apply into Project 'vocational training to rural labor in 2020 in Vietnam'.*